

Số: 11/QĐ-UBND

Gia Bình, ngày 11 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng  
nông thôn mới xã Đông Cứu, huyện Gia Bình**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;
- Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017;
- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2013/QH13;
- Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;
- Căn cứ Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian kiến trúc cảnh quan đô thị;
- Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ qui định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;
- Căn cứ Quyết định số 24/2017/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;
- Căn cứ Quyết định số 943/QĐ-UBND ngày 07/7/2017 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt Điều chỉnh Đồ án quy hoạch chung đô thị Gia Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Gia Bình số 02/QĐ-UBND ngày 03/01/2012 về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Đông Cứu; số 2085/QĐ-UBND ngày 31/12/2013 về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm xã Đông Cứu; số 453/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 về việc phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Đông Cứu, huyện Gia Bình;

Xét Tờ trình số 269/TTr-KTHT ngày 30/11/2018; Báo cáo thẩm định số 06/BCTĐ-KTHT ngày 10/01/2019 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Gia Bình V/v thẩm định và phê duyệt Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Đông Cứu, huyện Gia Bình,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Đông Cứu, huyện Gia Bình với nội dung như sau:

1. Sự cần thiết, mục tiêu của đồ án:

1.1. Lý do và sự cần thiết phải điều chỉnh: Xã Đông Cứu có vị trí tiếp giáp với trung tâm huyện lỵ huyện Gia Bình nên tốc độ đô thị hóa diễn ra khá nhanh chóng. Hiện nay trên địa bàn có các dự án ĐT 280 và dự án Khu du lịch sinh thái Thiên Thai đã được đầu tư xây, mặt khác toàn bộ địa giới hành chính của xã nằm trong đồ án điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Gia Bình, đã được UBND tỉnh Bắc Ninh phê duyệt. Để đảm bảo quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Đông Cứu phù hợp với quy hoạch chung đô thị Gia Bình điều chỉnh, thì việc điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Đông Cứu, huyện Gia Bình là rất cần thiết.

#### 1.2. Mục tiêu:

- Điều chỉnh quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, không gian kiến trúc cảnh quan, sử dụng đất theo định hướng quy hoạch chung đô thị Gia Bình được điều chỉnh.

- Cụ thể hoá quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế- xã hội của huyện Gia Bình nói riêng và của tỉnh Bắc Ninh nói chung, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội gắn với quá trình hiện đại hoá nông thôn về sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, phát triển đô thị, dịch vụ.

- Làm tiền đề thuận lợi để triển khai các chương trình và các dự án đầu tư các điểm dân cư. Đáp ứng nhu cầu về đất ở và dịch vụ cho người dân bị thu hồi đất làm các công trình phúc lợi, tạo đà thúc đẩy quá trình đô thị hoá ở nông thôn.

- Từng bước xây dựng kết cấu hạ tầng khu vực, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

- Xây dựng được kế hoạch khai thác và sử dụng quỹ đất một cách hợp lý, tạo ra một môi trường không gian, kiến trúc cảnh quan mới phù hợp với sự phát triển chung của khu vực.

- Làm cơ sở pháp lý cho việc quản lý xây dựng theo quy hoạch được duyệt.

#### 2. Phạm vi, vị trí, quy mô, tính chất quy hoạch:

2.1. Phạm vi: Quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Đông Cứu được lập cho giai đoạn từ nay đến 2030 tầm nhìn đến 2050. Quy hoạch chung được lập trên phạm vi ranh giới địa chính toàn xã.

#### 2.2. Vị trí địa lý:

- Phía Bắc: Giáp xã Giang Sơn và Song Giang;

- Phía Nam: Giáp xã Đại Bái và thị trấn Gia Bình;

- Phía Đông: Giáp xã Xuân Lai;

- Phía Tây: Giáp xã Lãng Ngâm.

#### 2.3. Quy mô lập quy hoạch:

- Quy mô diện tích toàn xã là 638,25 ha.

- Quy mô dân số:

+ Năm 2017: 9.218 người;

+ Dự kiến đến năm 2030: 12.181 người.

2.4. Tính Chất: Là trung tâm hành chính, chính trị, y tế, văn hóa, giáo dục, thể dục thể thao của xã Đông Cứu và của đô thị Gia Bình sau khi được thành lập mở rộng; là trung tâm về thương mại, dịch vụ, sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp - TTCN và du lịch.

#### 2.3. Chức năng và chỉ tiêu sử dụng đất:

- Đất ở.

- Đất giao thông và hạ tầng kỹ thuật.

- Đất công cộng và thương mại, dịch vụ.

- Đất cây xanh thể thao và đất công viên cây xanh mặt nước.
  - Đất sản xuất nông nghiệp và công nghiệp.
3. Cơ cấu sử dụng đất: Quy mô diện tích quy hoạch là 638,25 ha.  
Cơ cấu sử dụng đất đến năm 2030 được điều chỉnh theo bảng sau:

STT	Loại đất	Đã phê duyệt		Điều chỉnh quy hoạch	
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
1	Đất công trình công cộng	19,26	2,98	10,84	1,70
	1.1. Đất công cộng xã	11,78		7,34	
	1.2. Đất công cộng thôn	7,48		3,50	
2	Đất tôn giáo	3,19	0,50	3,16	0,50
	2.1. Đất đình	1,21		1,43	
	2.2. Đất chùa	1,98		1,73	
3	Đất hạ tầng kỹ thuật	55,10	8,53	76,28	11,95
	3.2. Hạ tầng rác	0,24		0,24	
	3.3. Hạ tầng nghĩa trang	7,36		0,00	
	3.4. Hạ tầng giao thông	47,50		76,04	
4	Đất cây xanh + TĐTT	4,16	0,64	72,66	11,38
5	Đất ở nông thôn	150,88	23,37	127,03	19,90
	5.1 Đất ở cũ	120,79		101,29	
	5.2 Đất ở mới	30,09		25,74	
6	Đất phi nông nghiệp	295,78	45,80	236,70	37,09
	6.1. Đất công nghiệp	126,00		126,00	
	6.2. Đất thương mại, dịch vụ	35,07		43,65	
	6.3. Đất lâm nghiệp	31,90		29,00	
	6.4. Đất phi nông nghiệp khác	77,91		12,78	
	6.5. Đất sông suối, mặt nước	10,27		25,27	
7	Đất nông nghiệp	91,11	14,11	39,56	6,20
	7.1. Đất trồng lúa	66,74		35,33	
	7.2. Đất hoa màu	14,10		0,00	
	7.3. Đất nuôi trồng thủy sản	24,90		4,23	
8	Đất khác	26,28	4,07	72,02	11,28
	8.1. Đất dự trữ công cộng	2,93		9,93	
	8.2. Đất ở dự trữ, tái định cư, đấu giá	23,35		62,09	
9	<b>Tổng</b>	<b>645,76</b>	<b>100,00</b>	<b>638,25</b>	<b>100,00</b>

4. Quy hoạch định hướng phát triển không gian toàn xã:
- 4.1. Tổ chức không gian, kiến trúc cảnh quan
- 4.1.1. Trục không gian chủ đạo
- Trục trung tâm hành chính cấp xã quy hoạch tại khu trung tâm xã mới.
  - Trục phát triển thương mại, dịch vụ hiện đại dọc TL280 hiện hữu và TL282B quy hoạch mới, với các công trình xây dựng có khoảng lùi lớn, đồng bộ, có nhịp điệu kiến trúc, tạo bộ mặt khang trang hiện đại.

- Trục không gian trung tâm: Gồm trục chính theo hướng Bắc - Nam, nối xã Đông Cứu với trung tâm thị trấn Gia Bình. Đây là các trục không gian chủ đạo, tạo cảnh quan cho toàn khu vực theo định hướng phát triển đô thị sau này.

- Trục cảnh quan xanh là hệ thống cây xanh và cây xanh cách ly, công viên, mặt nước, hồ điều hòa (bao gồm cả hệ thống sông và hệ thống mương, kênh nhân tạo) kết hợp với việc xây dựng đường đi bộ và các khu vui chơi giải trí tạo nên hệ sinh thái xanh xuyên suốt.

#### 4.1.2. Vùng cảnh quan tự nhiên.

- Vùng cảnh quan dọc theo hệ thống sông Lai: Tận dụng tối đa các điều kiện để khai thác và kết nối không gian cây xanh ven sông với không gian các khu chức năng theo định hướng phát triển đô thị, không gian cây xanh hai bên bờ sông kết hợp với các khu vực đất nông nghiệp lớn tạo thành khung kết nối mềm gắn kết các không gian của khu quy hoạch.

- Vùng cảnh quan đất nông nghiệp: Giữ lại các đặc trưng tự nhiên của khu vực đất nông nghiệp, xây dựng hệ thống kênh tưới tiêu phù hợp với điều kiện mới, đưa các công nghệ nông nghiệp hiện đại vào phục vụ cho việc trồng trọt, chăn nuôi.

- Vùng cảnh quan đất lâm nghiệp trên đỉnh núi Thiên Thai được khai thác phục vụ du lịch.

#### 4.2. Quy hoạch các điểm dân cư tập trung:

- Thôn Đông Cao (01 điểm): Điều chỉnh vị trí quy hoạch điểm dân cư về phía Bắc của thôn, diện tích sau khi điều chỉnh khoảng 1,58ha.

- Thôn bảo Tháp (03 điểm): Điều chỉnh vị trí quy hoạch các điểm dân cư về phía Nam của thôn, diện tích sau khi điều chỉnh khoảng 6,62ha. Trong đó:

+ Điểm dân cư số 1: Có diện tích khoảng 4,20 ha

+ Điểm dân cư số 2: Có diện tích khoảng 0,69 ha

+ Điểm dân cư số 3: Có diện tích khoảng 1,73 ha

- Thôn Hiệp Sơn(01 điểm): Điều chỉnh vị trí quy hoạch điểm dân cư về phía Bắc của thôn, diện tích sau khi điều chỉnh khoảng 3,28ha.

- Thôn Nghĩa Thắng (01 điểm): Điều chỉnh vị trí quy hoạch điểm dân cư về phía Đông Bắc của thôn, diện tích sau khi điều chỉnh khoảng 1,86ha.

- Thôn Yên Việt (02 điểm): Điều chỉnh vị trí quy hoạch các điểm dân cư về phía Nam của thôn, diện tích sau khi điều chỉnh khoảng 5,30ha. Trong đó:

+ Điểm dân cư số 1: Có diện tích khoảng 3,72 ha.

+ Điểm dân cư số 2: Có diện tích khoảng 1,58 ha.

- Thôn Cứu Sơn (02 điểm): Điều chỉnh vị trí quy hoạch các điểm dân cư về phía Nam của thôn, diện tích sau khi điều chỉnh khoảng 8,96ha. Trong đó:

+ Điểm dân cư số 1: Có diện tích khoảng 3,33 ha.

+ Điểm dân cư số 2: Có diện tích khoảng 5,63 ha.

- Đất ở dự trữ tái định cư, đầu giá: Ngoài đất ở mới cho các thôn trong xã, một phần đất canh tác được dùng để làm phần đất dự trữ cho đất ở tái định cư và đầu giá. Tổng diện tích sau khi điều chỉnh khoảng 60,23ha.

#### 4.3. Quy hoạch mạng lưới các trung tâm:

4.3.1. Khu trung tâm xã: Giữ nguyên vị trí theo quy hoạch Trung tâm xã đã được phê duyệt, cụ thể như sau:

- Trụ sở UBND xã : Giữ nguyên theo quy hoạch phê duyệt, diện tích 0,6ha

- Hội trường UBND xã: Giữ nguyên theo quy hoạch phê duyệt, diện tích 0,2ha

- Trường mầm non xã: Giữ nguyên theo quy hoạch phê duyệt, diện tích sau khi điều chỉnh 0,7ha.

- Nhà văn hóa, phòng truyền thống và bưu điện xã: Giữ nguyên theo quy hoạch phê duyệt, diện tích sau khi điều chỉnh 0,59ha.

- Trụ sở công an và đất quân sự: Giữ nguyên theo quy hoạch phê duyệt, diện tích sau khi điều chỉnh 0,45ha.

- Đất xây dựng trạm y tế: Theo quy hoạch Trung tâm xã được duyệt vị trí khu đất xây dựng trạm y tế xã trước đây có vị trí tại phía Nam thôn Bảo Tháp có diện tích 0,18ha, chuyển về khu trung tâm xã, có diện tích 0,2ha.

- Đất thể dục thể thao trung tâm xã: Giữ nguyên theo quy hoạch phê duyệt, diện tích sau khi điều chỉnh 1,59ha.

- Trường tiểu học xã (thôn Yên Việt): Giữ nguyên theo quy hoạch phê duyệt, diện tích sau khi điều chỉnh 0,71ha.

- Đất giáo dục dự trữ phát triển: Vị trí khu đất quy hoạch xây dựng trường THCS xã chuyển sang đất giáo dục dự trữ phát triển, với diện tích sau khi điều chỉnh là 0,93ha.

- Đất quỹ tín dụng, ngân hàng: Giữ nguyên theo quy hoạch phê duyệt, diện tích sau khi điều chỉnh 0,36ha.

- Đất chợ, trung tâm thương mại: Giữ nguyên theo quy hoạch phê duyệt, diện tích sau khi điều chỉnh 0,46ha.

- Khu du lịch sinh thái Thiên Thai: Đông Cứu có đền thờ Lê Văn Thịnh được Nhà nước xếp hạng là di tích lịch sử Quốc gia, nằm ở phía Tây Nam của núi Thiên Thai. Đã có quy hoạch và được xây dựng là một khu du lịch sinh thái, với quy mô khoảng 25ha.

#### 4.3.2. Khu trung tâm các thôn:

- Thôn Đông Cao: Điều chỉnh vị trí quy hoạch khu trung tâm thôn về phía Tây Nam của thôn, diện tích sau khi điều chỉnh khoảng 0,55ha.

- Thôn Bảo Tháp: Giữ nguyên vị trí khu trung tâm thôn tại phía Đông Nam của thôn, diện tích sau khi điều chỉnh khoảng 0,75ha.

- Thôn Hiệp Sơn: Điều chỉnh vị trí quy hoạch khu trung tâm thôn về phía Tây Bắc của thôn, diện tích sau khi điều chỉnh khoảng 0,55ha.

- Thôn Nghĩa Thắng: Giữ nguyên vị trí khu trung tâm thôn tại phía Tây Nam của thôn, diện tích sau khi điều chỉnh khoảng 0,55ha.

- Thôn Yên Việt: Điều chỉnh vị trí quy hoạch nhà văn hóa thôn về phía Tây Nam của thôn, diện tích sau khi điều chỉnh khoảng 0,35ha.

- Thôn Cứu Sơn: Giữ nguyên vị trí khu trung tâm thôn tại phía Tây của thôn, diện tích sau khi điều chỉnh khoảng 0,75ha.

#### 4.3.3. Quy hoạch các khu vực sản xuất:

- Khu vực sản xuất nông nghiệp

+ Khu vực sản xuất trồng lúa, hoa màu: Quy hoạch 02 khu vực sản xuất hàng hóa công nghệ cao ở phía Đông Bắc của xã, diện tích khoảng 35,33ha.

+ Khu vực nuôi trồng thủy sản: Khu đất nuôi trồng thủy sản ở phía Đông Bắc của xã, diện tích khoảng 4,23 ha.

- Khu vực sản xuất công nghiệp: Khu sản xuất công nghiệp tại vị trí phía Tây Nam của xã, cạnh trục đường quy hoạch TL282B. Tổng quy mô của khu sản xuất công nghiệp nằm trên địa bàn xã là 126 ha.

- Khu thương mại - dịch vụ: Quy hoạch các khu thương mại dịch vụ trên địa bàn, với tổng diện tích khoảng 43,65 ha.

4.3.5. Quy hoạch đất công cộng dự trữ: Theo quy hoạch chung xây dựng NTM được duyệt vị trí khu đất dự trữ công cộng nằm phía Nam khu trung tâm xã có diện tích quy hoạch khoảng 2,93 ha. Điều chỉnh theo quy hoạch chung đô thị Gia Bình, diện tích khoảng 9,93ha.

4.4. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

4.4.1. Quy hoạch giao thông.

- Giao thông đối ngoại: Có 3 tuyến đi qua địa bàn xã

+ Tuyến TL282B có mặt cắt ngang: 56m

+ Tuyến đường tỉnh lộ 280 có mặt cắt ngang: (27-35) m

+ Tuyến đường tỉnh lộ 279 có mặt cắt ngang: 38m

4.3.2. Giao thông đối nội

- Trục chính đi qua khu trung tâm xã mặt cắt ngang 51m.

- Các trục phụ đi qua khu trung tâm xã mặt cắt ngang (16-35) m.

- Các tuyến đường trong khu ở mới mặt cắt ngang 14,5 m.

- Các trục đường trong khu ở cũ chỉnh trang đảm bảo mặt cắt ngang (6,0 - 10,0)m.

- Các tuyến đường nội đồng chính phải được cứng hóa, mặt cắt ngang  $\geq 5$ m, bờ thửa (1,5-2,0)m.

4.4.2. Quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật.

- Cốt cao độ: Đồ án quy hoạch chung sử dụng bản đồ địa chính chưa có cốt cao độ chuẩn, do vậy khi lập quy hoạch chi tiết phải khảo sát và căn cứ vào cao độ hiện trạng khu vực, đồng thời cần cập nhật cao độ các dự án đã cấp để tránh chồng lán và chênh nhau về cao độ san nền.

- San nền: Quy hoạch san nền phải đảm bảo yêu cầu thoát nước tốt trong quá trình đưa công trình vào sử dụng; tận dụng địa hình tự nhiên, hạn chế khối lượng đất san lấp, đào đắp, giữ nguyên lớp đất màu; san nền theo nguyên tắc nước mặt có thể thoát tự chảy từ trong các lô đất ra bên ngoài.

- Quy hoạch thoát nước mưa: Hệ thống thoát nước mưa tận dụng địa hình tự nhiên có hướng dốc chính theo hướng Bắc- Nam. Toàn bộ nước mặt được thu bằng hệ thống cống tròn hoặc cống hộp được bố trí ở hè của các tuyến đường rồi được thoát ra hệ thống kênh tiêu thủy lợi và hệ thống ao hồ của xã.

- Quy hoạch cấp nước: Nguồn nước lấy từ nhà máy nước sạch của thị trấn Gia Bình xây dựng tại xã Lãng Ngâm để cấp nước cho toàn xã. Đáp ứng với chỉ tiêu cấp nước 100lít/người/ng.đ.

- Quy hoạch cấp điện:

+ Quy hoạch thêm 03 trạm biến áp cho các thôn: Bảo Tháp CS 400KVA (vị trí trạm ở phía Đông Bắc, gần TBA cũ); thôn Yên Việt CS 320KVA (vị trí trạm ở phía Nam của thôn, gần TBA cũ), và thôn Cứu Sơn CS 400KVA (vị trí trạm ở phía Đông Nam, gần TBA cũ). Còn lại các thôn có quy mô nhỏ sẽ lấy điện từ TBA hiện trạng dự kiến được nâng cấp bổ sung công suất.

+ Quy hoạch 01 trạm biến áp CS1000KVA cấp cho khu trung tâm xã, có vị trí nằm trong khu đất công cộng dự trữ tại khu trung tâm xã.

- Quy hoạch thoát nước thải:

+ Đối với nước thải sinh hoạt: Nước thải được gom bằng hệ thống rãnh thu nước sau đó được chuyển về khu xử lý nước thải của thị trấn Gia Bình theo Đồ án điều

chính Quy hoạch chung đô thị Gia Bình đã được duyệt. Trước mắt nước thải được thu gom và xả thải vào hệ thống cống đặt ngầm dưới hè các tuyến đường và được thoát ra hệ thống kênh, ao hồ trong khu vực. Tỷ lệ thu gom nước thải tối thiểu đạt 80% lượng nước cấp.

+ Đối với nước thải công nghiệp: Được thu gom và xử lý riêng theo quy trình của khu công nghiệp tập trung theo quy định.

- Quy hoạch hệ thống thu gom xử lý chất thải rắn: Chất thải được thu gom và vận chuyển về nhà máy xử lý rác thải của huyện tại xã Cao Đức.

- Quy hoạch các khu nghĩa trang nhân dân: Cải tạo và chỉnh trang các khu nghĩa trang hiện có thành các khu công viên cây xanh nghĩa trang. Tương lai sẽ chuyển về khu nghĩa trang tập trung của huyện xây dựng tại xã Đại Bái khoảng 20ha.

- Quy hoạch cây xanh: Được quy hoạch tại các vị trí phù hợp như khu vực Trung tâm xã; khu vực cách ly của các khu nghĩa trang. Ngoài ra tại các vị trí quy hoạch dân cư mới, cây xanh sẽ được bố trí hợp lý, hiệu quả đảm bảo theo quy định. Tại vị trí Trung tâm công cộng thôn sẽ xây dựng khu cây xanh kết hợp với sân thể dục thể thao. Riêng các khu vực tiếp giáp với khu công nghiệp phải bố trí cây xanh cách ly đảm bảo về vệ sinh môi trường và cảnh quan khu vực.

- Đánh giá tác động môi trường chiến lược:

+ Kiểm soát ô nhiễm nhằm giảm thiểu tai biến môi trường, bảo vệ cảnh quan, nâng cao chất lượng cuộc sống dân cư.

+ Xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung của toàn đô thị theo Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Gia Bình đã được duyệt, cải tạo và xây mới hệ thống thoát nước mưa, nước thải riêng, hệ thống thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn.

+ Khai thác hợp lý tài nguyên đất, chống xói mòn và bạc màu đất canh tác. Áp dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp, hạn chế sử dụng phân bón hóa học, tăng cường sử dụng phân vi sinh để bảo vệ môi trường và nguồn nước.

+ Các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp phải có hệ thống xử lý nước thải, đảm bảo nước thải phải được xử lý đạt tiêu chuẩn theo quy định hiện hành trước khi xả ra môi trường. Di dời các cơ sở sản xuất nhỏ lẻ trong khu dân cư cũ đến các khu, cụm công nghiệp tập trung.

+ Quản lý giám sát chất lượng các nguồn nước mặt trong khu vực.

5. Kinh phí quy hoạch:

**Tổng kinh phí lập quy hoạch: 161.952.000 đồng**

*(một trăm sáu mươi một triệu, chín trăm năm mươi hai nghìn đồng)*

Trong đó:

- Chi phí lập đồ án quy hoạch:	115.186.000 đồng
- Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch:	8.063.000 đồng
- Thuế VAT:	12.325.000 đồng
- Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch:	14.168.000 đồng
- Chi phí quản lý nghiệp vụ lập đồ án quy hoạch:	12.210.000 đồng

**Điều 2.** Giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì phối hợp với UBND xã Đông Cứu tổ chức công bố công khai quy hoạch; cắm mốc quy hoạch ngoài thực địa theo đồ án được phê duyệt theo các quy định hiện hành; quản lý việc đầu tư xây dựng theo đúng quy hoạch, xác định các dự án cấp bách cần ưu tiên để đầu tư xây dựng trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các đơn vị: Văn phòng HĐND - UBND huyện; Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Tài nguyên & MT, Nông nghiệp & PTNN huyện; các ngành có liên quan; UBND xã Đông Cứu căn cứ quyết định thi hành./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Xây dựng Bắc Ninh;
- TT Huyện Ủy, HĐND huyện (B/C);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ban chỉ đạo XDNTM huyện;
- Lưu: VT.

